



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM  
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635  
TELEPHONE: 703-560-0058

IV# : 123650

LOI# : yes

I-171# : Y XXNO

EXIT VISA# : Yes

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM  
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HO XUAN THU  
Last Middle First

Current Address: Ap Hung thanh, Xa Hung loc, Huyen Thong nhat, Tinh Dong nai,  
VIETNAM

Date of Birth: in 1934 Place of Birth: Quang nam, Vietnam

Previous Occupation (before 1975) President of the Provincial council of Quangnam  
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06/05/75 To 05/21/80  
Years: 4 Months: 11 Days: 06

3. SPONSOR'S NAME: NGUYEN VAN ANH  
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address &amp; Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>NGUYEN VAN ANH</u>	<u>Friend</u>

<u> </u>	<u> </u>
<u> </u>	<u> </u>
<u> </u>	<u> </u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

JUL 23 1980

DATE PREPARED: \_\_\_\_\_

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HO XUAN THU  
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP PA.
TRAN THI GIOI	in 1938	wife
HO XUAN THU	in 1962	son
HO MY LE	in 1964	daughter
HO BICH LE	in 1964	daughter
HO BICH NGA	in 1966	daughter
HO ANH THU	in 1968	daughter
HO MY DUNG	in 1972	daughter
HO ANH TUAN	in 1972	son
NGUYEN TAN LU	in 1960	son-in-law
NGUYEN TAN LONG	in 1988	grand-son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

same

ADDITIONAL INFORMATION :

The case already had IV number, Exit permit. Your prompt consideration for interviewing is highly appreciated.



NATIONAL OFFICE

# MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C. 20005  
202/859-6625

Serial #

Telex: 710 822 1164 ATTN: MRS

## POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam HO XUAN THU  
Last Middle First

Current Address Ap Hung thanh, Xa Hung loc, Huyen Thong nhat, Tinh Dong nai  
VIETNAM

Date of Birth in 1934 Place of Birth Quang nam, Vietnam

### Names of Accompanying Relatives/Dependents

TRAN THI GIOI, Wife  
HO MY LE, daughter  
HO BICH NGA, daughter  
HO MY DUNG, daughter  
NGUYEN TAN LU, son-in-law

HO XUAN THU, son  
HO BICH LE, daughter  
HO ANH THU, daughter  
HO ANH TUAN, son  
NGUYEN TAN LONG, grand son

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From 06/05/75 To 05/21/80

### Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>	<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>
<u>NGUYEN VAN ANH</u>	<u>Friend</u>		

Form Completed By:

NGUYEN VAN ANH

Name

958 Ashland #3 Simi valley Ca 93065

Address

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.



NATIONAL OFFICE

# Migration and Refugee Services

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C. 20005

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (VIETNAM)

Serial # \_\_\_\_\_

## AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

ODP IV# 123650  
(if known)

### SECTION I

Your Name: Mr/Ms Mrs. NGUYEN VAN ANH Phone: (Home) \_\_\_\_\_  
Family Middle Given

Your Address: \_\_\_\_\_ Number Street \_\_\_\_\_ County/City \_\_\_\_\_ State \_\_\_\_\_ Zip Code \_\_\_\_\_

Date of Birth: 06/05/46 Place of Birth: Vietnam Nationality: Stateless

Date of Entry to U.S.: 01/23/85 From: (country/camp) Indonesia

My Alien Registration Number: (if applicable) A 27 369 285

Legal Status: Parolee \_\_\_\_\_ Permanent Resident XX U.S. Citizen \_\_\_\_\_

My Naturalization Certificate Number: (if applicable) N/a

### SECTION II

I am filing the Affidavit for the following relatives still in Vietnam to come the United States under the Orderly Departure Program (ODP).

A copy of my I-94 (both sides) I-151 or XX I-551 (Permanent Resident Card) is attached.

I have filed an I-130 (Immigrant Visa Petition) for each of my relative(s) prior to submitting the Affidavit yes XX no. If yes, date submitted: \_\_\_\_\_ and date approved: \_\_\_\_\_.

NAME	DATE/PLACE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO YOU	ADDRESS IN VIETNAM
------	---------------------	---------------------	--------------------

N/a

If you are filing this affidavit for persons in Vietnam who are eligible for ODP as former U.S. employees; persons closely associated with U.S. efforts prior to 1975; political prisoner; or Amerasian, please complete the information in Section III and IV.

### SECTION III

The following are persons in Vietnam known to me and who may be eligible to enter the U.S. as a former U.S. government employee or close associate to the U.S.; political prisoner; Asian-American:

Name of Principal Applicant	Date/Place of Birth	Relation (if any)	Address in Vietnam
HO XUAN THU	in 1934 Quang nam, Vietnam	Friend	Hung thanh, Hung loc, Thong nhat, Dong nai, VIETNAM

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE:

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of applicant)

U.S. Government Agency \_\_\_\_\_  
Name/Position of Supervisor \_\_\_\_\_

N/a

Last Title/Grade

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION: N/a

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation \_\_\_\_\_  
Last Title/Grade: \_\_\_\_\_ / Name/Position of Supervisor \_\_\_\_\_ /

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975):

Ministry or Military Unit Quang nam provincial council Last Title/Grade Provincial council  
Name/Position of Supervisor N/a / President N/a

FORMER ASSOCIATE OF U.S. AND INTERNED IN RE-EDUCATION CAMP:

Was time spent in re-education camp? Yes XX No \_\_\_\_\_ Date: from 06/05/75 to 05/21/80

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP: N/a

School \_\_\_\_\_ Location \_\_\_\_\_  
Type of Degree or Certificate \_\_\_\_\_  
Date of Employment or Training: from \_\_\_\_\_ to \_\_\_\_\_  
(month/year) (month/year)

ASIAN-AMERICANS: Single N/a Married \_\_\_\_\_ Male \_\_\_\_\_ Female \_\_\_\_\_  
Full Name of the Mother: \_\_\_\_\_ Address: \_\_\_\_\_  
Full Name of the U.S. Citizen Father (if known): \_\_\_\_\_  
His Current address: \_\_\_\_\_

#### SECTION IV

<u>NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES</u>	<u>DATE OF BIRTH</u>	<u>RELATIONSHIP TO P.A.</u>
TRAN THI GIOL	in 1938	Wife
HO XUAN THU	in 1962	son
HO MY LE	in 1964	daughter
HO BICH LE	in 1964	daughter
HO BICH NGA	in 1966	daughter
HO ANH THU	in 1968	daughter
HO MY DUNG	in 1972	daughter
HO ANH TUAN	in 1972	son
NGUYEN TAN LU	in 1960	son-in-law
NGUYEN TAN LONG	in 1988	grand son

Additional informations : He got IV number, Exit permit. Your prompt consideration for interviewing is highly appreciate  
I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Anh Ngan Nguyen  
Your Signature

Subscribed and sworn to before me this 20 day of July 1990  
Da. dinh Luong My Commission Expires: 9/28/91  
Signature of Notary Public

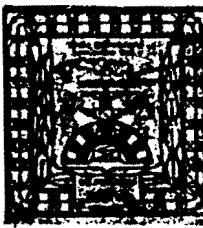


Đinh Mười Ngan 22.5.1980

(Hàng)

sau 4

Điều 15, Kho 4/10/1988  
TỈM UY SAN NHAN HÀ NAM  
CHỦ TỊCH



Chuẩn

Ché nha

Ông Hồ Minh Thảo  
điều tra giang Tỉnh  
Cát Bé A đón & trả  
ngày 18/9/1980

Trả ngày 08/11/81

Trưởng

Xác nhận

Công An Tỉnh Quay ra sau đây

Ngày 7-2-1990



VO NHU NGOC

THIẾU TÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

## LỆNH TẠM THA

Số 152/1/LT

Tài:

Nguyễn Hải

Chức vụ: /

Căn cứ quyết định khởi tố bị can

1/09/1975

tháng năm và lệnh bắt giam số: 1/ BG ngày

tháng năm của:

Căn cứ kết quả cuộc điều tra

Xét thấy Bị can trên đây nay xứng đáng tạm tha

Bị can: Nguyễn Hải

Trong khi chờ kết thúc cuộc điều tra và quyết định xử lý,

Căn cứ vào pháp luật hiện hành:

### RA LỆNH TẠM THA

Bị can: Nguyễn Hải Bị danh:

Sinh ngày tháng năm 1934

Quốc tịch: / nam Dân tộc: / Tôn giáo: /

Sinh quán: / trú quán: /

Trú quán: / thời gian bắt: /

Căn số: /

Bị bắt ngày 5 tháng 6 năm 1975

Tạm tha về ở lại /

Bị can: / Nguyễn Hải, / là / và / là /

phiên tòa / ngày / tháng / năm /

phiên tòa / ngày / tháng / năm /

Ông Giám thị trại tạm giam

cho bị can ra trại khi nhận được lệnh này.

### PHÊ CHUẨN

Ngày tháng năm

TRƯỞNG TỔ



### NƠI NHẬN

Ông Viện Trưởng VKSND

đã phê chuẩn

Ông Giám thị trại

đã thi hành

Đường số đã trình với

đã bị

lưu hồ sơ

# RESIDENT ALIEN

U.S. Department of Justice - Immigration and Naturalization Service

NGUYEN, ANH VAN



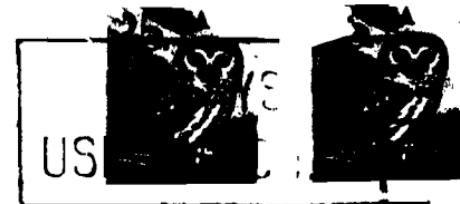
Chu Văn Nguyễn

27369285 11 02 645 662 57205

3376 10806 45205 35646 33488

012385 266 112 14250 1623766

Nguyen Van Anh



AUG 0 1990

Families of Vietnamese  
Political prisoners ass'n  
P.O.Box 5435  
Arlington Va 22205-0635

